

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2022/HS-ST

Ngày: 26-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị B

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Di

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/TLST-HS ngày 21-11-2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2022/QĐXXST-HS ngày 01-12-2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/HSST-QĐ ngày 14-12-2022 đối với bị cáo:

Rum Thái B, sinh năm 1983 tại An Giang; HKTT: Khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan R, đã chết và bà Nguyễn Thị M, đã chết; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 55/HSST ngày 26/3/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt Rum Thái B 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt ngày 31-8-2005.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

- Bị hại: Trần Hà L, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 13, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 8, khu phố S, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)
2. Nguyễn Thị Thùy L1, sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 8, khu phố S, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)
3. Nguyễn Thị Xuân L2, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 7, đường N, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)
4. Trần Mỹ H, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 13, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)
5. Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 4, ấp H, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 14-5-2022, Rum Thái B cùng với Nguyễn Thị Thùy L1 và Nguyễn Văn T (chồng của L1) ngồi nhậu tại khu vực bàn ghế đá trước nhà L1 thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L. Lúc này, ông Trần Văn Đ cùng với một người bạn tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) đi nhậu về ngang qua nhà L1. Thấy ông Đ nên L1 kêu ông Đ vào nhậu cùng, ông Đ đồng ý vào ngồi cùng với L1, B và T (riêng P không vào mà ngồi ngoài xe). Trong lúc nói chuyện, giữa ông Đ và L1 xảy ra mâu thuẫn về việc làm ăn, L1 dùng tay nắm 01 cái vào mặt ông Đ và dùng tay ôm vật ông Đ té ngã xuống đất.

Sau khi bị L1 đánh, ông Đ không nhậu nữa và nhờ P chở đi về nhà. Trên đường đi, ông Đ bị té xe dẫn đến sưng mắt và trầy xước da. Về đến nhà, anh Trần Hà L (con ruột của ông Đ) thấy ông Đ bị sưng mắt và chảy máu nên hỏi thì ông Đ kể lại sự việc bị L1 đánh cho L nghe. Nghe vậy L rủ chị Trần Mỹ H (em gái ruột của L) và chị Nguyễn Thị Xuân L2 (bạn gái của L) cùng đi đến gặp L1 để nói chuyện.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, L cùng với H và L2 điều khiển xe mô tô đi đến gặp L1. Tại đây L vào hỏi L1 cùng với T và B vì sao đánh ông Đ rồi hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau. (Theo lời khai của L1, B và T: Khi L đến thì L cầm 01 con dao và 01 cây kéo hù dọa, H và L2 cầm 02 nón bảo hiểm xông vào đánh L1 nhưng L, H và L2 không thừa nhận). Lúc này, T chạy vào khu vực nhà bếp của T lấy 01 cây gậy bóng chày chạy ra. Khi T cầm cây gậy bóng chày chạy ra thì thấy B cũng chạy vào khu vực trong bếp. T cầm cây gậy bóng chày chạy ra đứng trước nhà đập cây gậy bóng chày xuống đường để hù dọa và đuổi nhóm người của L. T nhìn thấy H còn đứng ở khu vực đối diện cách nhà T khoảng 5m

nên chạy đến giữ H lại, lúc này L1 đi đến kéo H vào trong nhà rồi dùng tay đánh H nhiều cái vào mặt và nắm tóc H đập đầu vào tường 02 cái. Thấy vậy, T và người dân đến can ngăn nên L1 không đánh nữa và cho H đi về.

Riêng B khi vào bếp đã lấy 02 con dao cầm trên tay chạy ra đuổi theo L đến khu vực trước quán Karaoke Thành Nguyên thì L bị vấp ngã. B chạy đến dùng dao cầm trên tay phải (dài khoảng 50cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ dài khoảng 15cm) chém 04 nhát vào người L (01 nhát trúng vào đuôi cung mảy trái, 01 nhát trúng vào bàn tay phải và 02 nhát trúng vào lưng) và dùng chân đá 02 cái vào người L gây thương tích. Trong lúc L bị B rượt chém, anh Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô chở chị Trần Huyền S (em gái ruột của L) đi đến nhà L1 thì nhìn thấy B đang cầm dao rượt đuổi chém L nên vào can ngăn. Lúc này có lực lượng công an đến nên B bỏ chạy, trên đường bỏ chạy B vứt bỏ 02 con dao (hiện không thu hồi được). Sau đó, anh L được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Bà Rịa.

Tại cơ quan công an, qua làm việc Rum Thái B đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Ngày 16-5-2022, anh Trần Hà L làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi của Rum Thái B.

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 01 con dao dài khoảng 50cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ dài khoảng 15cm. Hiện không thu hồi được.

- 01 xe mô tô biển số 72G1-676.52, đã trao trả lại cho chị Nguyễn Thị Xuân L2 là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 72E1-239.17, đã trao trả lại cho anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 72K1-570.67, đã trao trả lại cho anh Nguyễn Minh S (bạn trai của chị Trần Mỹ H) là chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô biển số 60Y7-0711; 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 nón bảo hiểm màu xanh, hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách đồ vật, tài liệu liên quan trong vụ án hình sự để xử lý sau.

- 01 cây gậy bóng chày bằng kim loại dài 70cm. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính.

Về thương tích của bị hại: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 228/TgT, ngày 14-6-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận đối với thương tích của anh Trần Hà L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: 01 sẹo nhỏ vùng mặt, 02 vết trầy xước da nông, trầy xước không liên tục bàn chân hai bên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của từng vết thương:

- Thương tích 1: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 03 %.
- Thương tích 2: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 0,5 %.
- Thương tích 3: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 0,5 %.
- Thương tích 4: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01 %.
- Thương tích 5: Có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 01 %.

3. Về vật gây thương tích, chiều hướng lực tác động:

- Thương tích 1: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau.

- Thương tích 2: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau.

- Thương tích 3: Được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

- Thương tích 4 và 5: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng khác nhau.

4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 06%.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Hà L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000đ. Bị cáo chưa bồi thường số tiền này.

Tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 18-11-2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Rum Thái B về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Rum Thái B từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo Rum Thái B bồi thường cho anh Trần Hà L số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Long Điền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người làm chứng. Trong quá trình điều tra những người này đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án. Việc họ vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 14-5-2022, tại khu vực trước quán Karaoke Thành Nguyên thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, Rùm Thái B đã có hành vi dùng 01 con dao cầm trên tay phải dài khoảng 50cm, lưỡi bằng kim loại dài khoảng 35cm, cán bằng gỗ dài khoảng 15cm chém 04 nhát vào người anh Trần Hà L (trong đó: 01 nhát trúng vào đuôi cung mảy trái, 01 nhát trúng vào bàn tay phải và 02 nhát trúng vào lưng) và dùng chân đá 02 cái vào người anh L gây thương tích gây thương tích. Theo kết quả giám định, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh L do thương tích gây ra hiện tại là 06% và anh L có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Vì vậy, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại là khách thể được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc gây thương tích, xâm phạm đến sức khỏe của người khác là hành vi trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện gây nên thương tích

cho bị hại, gây bức xúc, hoang mang trong quần chúng nhân dân và mất trật tự trị an tại địa phương. Nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý nên áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Trần Hà L yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại số tiền 5.000.000đ; bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 5.000.000đ cho bị hại nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000đ cho bị hại anh Trần Hà L.

[6] *Về các vấn đề khác:*

- Đối với Nguyễn Thị Thùy L1 có hành vi dùng tay đánh chị Trần Mỹ H nhiều cái vào mặt và nắm tóc chị H đập đầu vào tường, chị H không yêu cầu giám định thương tích và xử lý người đã đánh mình nên Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính đối với L1 về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác*” là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Văn T có hành vi cầm 01 cây gậy bóng chày chạy ra trước nhà đuổi nhóm người của Trần Hà L. T và Rum Thái B không có thỏa thuận bàn bạc gì với nhau về việc đánh nhóm của L. Việc B cầm dao đuổi chém L là do tự ý bộc phát nên không đủ cơ sở để xử lý T vai trò đồng phạm với hành vi cố ý gây thương tích của B. Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính đối với T về hành vi “*Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc các loại công cụ, phương tiện khác có khả năng sát thương nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác*” là phù hợp.

- Đối với việc L1, T và B khai nhận nhóm người của L đến nhà của L1 để nói chuyện thì L có cầm 01 con dao và 01 cây kéo hù dọa, còn L2 và H dùng nón bảo hiểm đánh vào người L1. Tuy nhiên, qua việc L không thừa nhận có cầm hung khí, H và L2 không thừa nhận có dùng nón bảo hiểm đánh L1 và không có chứng cứ nào khác chứng minh sự việc trên nên không đủ cơ sở để xử lý đối với L, H và L2 là phù hợp.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Rum Thái B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Rum Thái B **01 (một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Rum Thái B phải bồi thường thiệt hại cho anh Trần Hà L số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26-12-2022) hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (đối với đương sự vắng mặt), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Chi Cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Phạm Thị B

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Văn Hai

Nguyễn Thị Thủy

Phạm Thị B

